

Số: 46/2026/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 30 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 608/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập; chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng tính chất, cùng một nội dung hỗ trợ thì được hưởng mức cao nhất.

b) Học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Cần Thơ đạt thành tích cao trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố Cần Thơ và tuyển sinh đại học; học sinh, học viên đạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao (hội thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao) cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức hoặc cử tham dự.

c) Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi tại các cuộc thi, hội thi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức ở cấp thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế.

d) Chuyên gia, giảng viên, giáo viên, huấn luyện viên được cơ quan có thẩm quyền quyết định mời hoặc điều động tham gia trực tiếp công tác giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế.

Điều 2. Hỗ trợ tiền ăn đối với học sinh khuyết tật

Học sinh khuyết tật đang học tại trường giáo dục chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập được hỗ trợ tiền ăn 1.300.000 đồng/học sinh/tháng (một triệu ba trăm nghìn đồng một tháng) và được hưởng 09 tháng/năm.

Điều 3. Chính sách khuyến khích học sinh, học viên, giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, quốc gia, khu vực, quốc tế và thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển trên địa bàn thành phố Cần Thơ

1. Chính sách khuyến khích đối với học sinh, học viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao thành phố, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục I đính kèm).

2. Chính sách khuyến khích đối với giáo viên đạt thành tích trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi thành phố, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục II đính kèm).

3. Thù lao đối với chuyên gia, giáo viên, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển của thành phố tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế (theo Phụ lục III đính kèm).

4. Nguyên tắc thực hiện

a) Trường hợp đối tượng đạt nhiều giải trong cùng một nội dung thi của cùng một kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao được hưởng một mức thưởng cao nhất.

b) Số tiết quy định tại Phụ lục III đính kèm Nghị quyết này là mức tối đa để lập dự toán kinh phí thực hiện.

c) Thù lao chuyên gia, giảng viên, giáo viên được thanh toán theo số tiết giảng dạy, bồi dưỡng thực tế nhưng không vượt quá định mức quy định tại Phụ lục III đính kèm Nghị quyết này.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách thành phố bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về khen thưởng và hỗ trợ khen thưởng tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi, hội thao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa XI, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2026. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố (Công báo thành phố);
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đồng Văn Thanh



Phụ lục I
CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐỐI VỚI HỌC SINH, HỌC VIÊN
ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI,
HỘI THAO THÀNH PHỐ, KHU VỰC, QUỐC TẾ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Học sinh, học viên đạt thành tích cao trong Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông của thành phố Cần Thơ và tuyển sinh đại học		
1	Học sinh có tổng điểm 04 môn thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt từ 35 điểm trở lên	Học sinh/học viên	5.000
2	Học sinh trúng tuyển lần đầu vào trường đại học và đạt thủ khoa ngành đào tạo	Học sinh/học viên	20.000
3	Học sinh đạt thủ khoa Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông	Học sinh/học viên	20.000
II	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	1.300
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	1.100
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	1.000
4	Giải Khuyến khích	Học sinh/học viên	800
III	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	1.000
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	800
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	700
4	Giải Khuyến khích	Học sinh/học viên	600
IV	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia		
1	Giải Nhất	Học sinh/học viên	110.000
2	Giải Nhì	Học sinh/học viên	90.000
3	Giải Ba	Học sinh/học viên	60.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	30.000
V	Học sinh, học viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp khu vực và quốc tế		
1	Olympic Châu Á các môn học		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	120.000

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	100.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	80.000
d	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	60.000
2	Olympic quốc tế các môn học, Khoa học kỹ thuật quốc tế		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	150.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	130.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	110.000
d	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Học sinh/học viên	90.000
VI	Học sinh, học viên đạt giải trong hội thao (Hội thao, Hội khỏe Phù Đổng, Giải thể thao) cấp thành phố, quốc gia		
1	Thành phố		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	1.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	800
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	700
2	Quốc gia		
a	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Học sinh/học viên	20.000
b	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Học sinh/học viên	15.000
c	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Học sinh/học viên	10.000
VII	Đối với giải thưởng tập thể (đội, nhóm), mức thưởng bằng 02 lần mức thưởng của giải cá nhân tương ứng		



Phụ lục II
CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN
ĐẠT THÀNH TÍCH TRONG CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI,
HỘI THAO THÀNH PHỐ, KHU VỰC, QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên làm tổng phụ trách Đội giỏi cấp thành phố		
1	Giải Nhất	Giáo viên	1.300
2	Giải Nhì	Giáo viên	1.100
3	Giải Ba	Giáo viên	1.000
4	Giải Khuyến khích	Giáo viên	800
II	Nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp bồi dưỡng đội tuyển có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia		
1	Giải Nhất	Nhóm	9.000
2	Giải Nhì	Nhóm	7.500
3	Giải Ba	Nhóm	6.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Nhóm	4.000
III	Nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp bồi dưỡng đội tuyển có học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp khu vực và quốc tế		
1	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Nhóm	22.500
2	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Nhóm	20.000
3	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Nhóm	15.000
4	Giải Khuyến khích hoặc giải Tư	Nhóm	10.000
IV	Nhóm giáo viên, huấn luyện viên trực tiếp bồi dưỡng, huấn luyện học sinh đạt giải trong hội thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải thể thao cấp quốc gia		
1	Giải Nhất hoặc Huy chương Vàng	Nhóm	4.500
2	Giải Nhì hoặc Huy chương Bạc	Nhóm	3.500
3	Giải Ba hoặc Huy chương Đồng	Nhóm	2.500



Phụ lục III
THÙ LAO ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA, GIÁO VIÊN, GIẢNG VIÊN
GIẢNG DẠY, BỒI DƯỠNG ĐỘI TUYỂN CỦA THÀNH PHỐ
THAM DỰ CÁC KỲ THI, CUỘC THI, HỘI THI
CẤP QUỐC GIA, KHU VỰC, QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi
I	Thù lao đối với chuyên gia, giảng viên giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển		
1	Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi cấp quốc gia	Tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển)	1.500
2	Giảng dạy, bồi dưỡng cho đội tuyển thi vào đội tuyển quốc gia dự thi quốc tế	Tiết (tối đa 100 tiết/đội tuyển)	2.500
II	Thù lao đối với giáo viên được điều động hoặc mời giảng dạy, bồi dưỡng đội tuyển (tổng số tiết tối đa của 04 nội dung là 200 tiết/đội tuyển)		
1	Biên soạn và giảng dạy lý thuyết (giáo viên ngoài thành phố)	Tiết	350
2	Biên soạn và giảng dạy thực hành (giáo viên ngoài thành phố)	Tiết	430
3	Biên soạn và giảng dạy lý thuyết (giáo viên trong thành phố)	Áp dụng theo điểm a khoản 8 mục II phần B của Phụ lục đính kèm Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ.	
4	Biên soạn và giảng dạy thực hành (giáo viên trong thành phố)		